

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **48/2020/HS-ST**
Ngày 01-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Nhưường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tất Bầy; Bà Vũ Thị Mai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Minh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Trường V**, sinh năm 1999, tại huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã C, huyện S, tỉnh Bắc Giang (nay là thôn T, xã Đ, huyện S, tỉnh Bắc Giang); Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 12/12; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Phạm Hồng L1, sinh năm 1976 (đã chết) và bà Lãnh Thị Ch, sinh năm 1976; Có vợ là Vi Thị L, sinh năm 1999 và có 01 con, sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/3/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lục Ngạn. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Vi Văn T, sinh năm 1972. Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn T (nay là thôn L), xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lãnh Thị Ch, sinh năm 1976. Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã C, huyện S, tỉnh Bắc Giang (nay là thôn T, xã Đ, huyện S, tỉnh Bắc Giang).

2. Bà Bùi Thị S, sinh năm 1975. Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn T (nay là thôn L), xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Người làm chứng:

Chị Vi Thị L, sinh năm 1999. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn T (nay là thôn L), xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 01/01/2020, Phạm Trường V, sinh năm 1999, trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện S, tỉnh Bắc Giang đi xe mô tô từ nhà đến nhà ông Vi Văn T, sinh năm 1972 (là bố vợ của V) trú tại thôn T (nay là thôn L), xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang để ăn giỗ. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, sau khi ăn xong thì mọi người cùng ngồi uống nước nói chuyện. Trong lúc ngồi uống nước, V có xin lỗi ông T và những người trong gia đình nhà vợ về mâu thuẫn gia đình xảy ra trước đó. Lúc này ông Vi Văn H, sinh năm 1959 (là anh trai của ông T), trú tại thôn T, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang có bảo V gọi mẹ xuống để người lớn nói chuyện với nhau. Khi đó V lấy điện thoại ra bấm số để gọi cho mẹ để mình là bà Lãnh Thị Ch, sinh năm 1976, trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện S, tỉnh Bắc Giang thông báo sự việc nhưng không gọi được. Lúc này ông Huy và mọi người nghi ngờ V dùng máy điện thoại để ghi âm lại cuộc nói chuyện, V có giải thích nhưng không được. Do trước đó trong lúc ăn cơm có uống rượu nên V đã bực tức ném chiếc điện thoại của mình xuống sân để chứng minh mình không ghi âm cuộc nói chuyện. Sau đó V đi xuống bếp nhà ông T lấy 01 con dao dài khoảng 40cm, loại dao phay mang lên nhà trên chém 01 nhát vào cột nhà, con dao bị rơi xuống sân và được mọi người nhặt đem cất đi. Lúc này V tiếp tục đi xuống bếp lấy 01 con dao khác (loại dao phay), chuôi bằng gỗ màu nâu - đen có chiều dài khoảng 11,5 cm, bán kính 1,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 22,5 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao rộng khoảng 5,5 cm đi đến phòng ngủ nơi chị Vi Thị L, sinh năm 1999 (là vợ của V) đang ở bên trong cùng con của mình. V mở cửa phòng ngủ nhưng không mở được do cửa phòng bị chốt ở bên trong. V dùng chân đạp vào cửa phòng làm cửa bật mở ra, V đi vào bên trong phòng cầm dao ở tay phải giơ lên dọa chém chị L, chị L kêu cứu thì ông T chạy vào dùng tay phải của mình nắm vào tay trái của V để kéo ra ngoài. Lúc này tay phải V vẫn đang cầm con dao nên V giơ lên chém 01 nhát trúng vào tay phải của ông T làm tay ông T bị chảy máu. Sau đó mọi người trong gia đình ông T chạy vào can ngăn, đưa ông T đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang đến ngày 13/01/2020 thì ra viện. Sau khi ra viện do vết thương vẫn bị đau nên ngày 24/3/2020 ông T nhập viện Trung ương Quân đội 108 điều trị đến ngày 31/3/2020 thì ra viện. Ngày 15/4/2020 ông T tiếp tục nhập viện tại Bệnh viện phục hồi chức năng tỉnh Bắc Giang.

Phạm Trường V sau khi chém ông T được mọi người đưa đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã Kim Sơn để làm việc. Cùng ngày Công an xã Kim Sơn đã báo cáo Công an huyện Lục Ngạn. Sau khi nhận được tin báo, Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành tổ chức khám nghiệm hiện trường có thu giữ đám chất màu nâu đỏ tại vị trí ký hiệu số 1 và số 2 và được niêm phong trong bì thư ký hiệu M1 và M2.

Ngày 01/01/2020, bà Bùi Thị S là vợ của ông Vi Văn T đã giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn 01 con dao, (loại dao phay) chuôi bằng gỗ dài 12 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 28,5 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao rộng khoảng 07 cm; 01 con dao (loại dao phay) chuôi bằng gỗ màu nâu - đen có chiều dài khoảng 11,5 cm, bán kính 1,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 22,5 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao rộng khoảng 5,5 cm, lưỡi dao có bắm dính chất màu nâu đỏ nghi là máu; Phạm Trường V tự nguyện giao nộp 01 chiếc áo phông cộc tay màu trắng nhãn hiệu “Zara BaSic” trên áo có chữ “Seeyou” và vết màu nâu đỏ nghi là máu; mặt sau áo có chữ “Makes YOURLIFEDELIGHTED”, các đồ vật trên được niêm phong theo quy định.

Ngày 20/02/2020, ông Vi Văn T có đơn đề nghị xử lý đối với Phạm Trường V về hành vi gây thương tích cho ông.

Tại Giấy chứng nhận thương tích ngày 03/02/2020 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang xác định: Ông Vi Văn T vào viện lúc 18 giờ 45 phút ngày 01/01/2020, ra viện ngày 13/01/2020. Tình trạng thương tích lúc vào viện: Vết thương mạch máu cẳng tay phải.

Ngày 14/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với ông Vi Văn T.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 9305/20/TgT ngày 17/02/2020 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Thương tích vết sọc khuỷu tay phải + Đứt động mạch trụ, động mạch quay + Tổn thương bán phần thần kinh trụ, thần kinh giữa: 43%.

2. Kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/02/2019 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 43%

3. Kết luận khác: Không xác định được chiều hướng gây thương tích.”.

Cùng ngày 14/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với: Mẫu nghi máu thu được tại hiện trường ký hiệu “M1” và “M2” có phải máu người không, nếu có thì thuộc nhóm máu gì? Mẫu máu thu trực tiếp từ người ông Vi Văn T ký hiệu “MT” là nhóm máu gì? con dao do bà Bùi Thị S giao nộp xác định có máu hay không, có phải máu người không, nếu là máu người thì thuộc nhóm máu gì? 01 (một) chiếc áo cộc tay màu trắng có chất màu nâu đỏ nghi máu xác định có máu hay không, có phải máu người không, nếu là máu người thì thuộc nhóm máu gì?

Tại Bản kết luận giám định số 226/KL-KTHS ngày 24/02/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“- Mẫu máu của Vi Văn T được niêm phong trong phong bì thư có ký hiệu “MT” gửi giám định thuộc nhóm máu O.

- Trên mẫu vật được niêm phong trong phong bì thư có ký hiệu “M1” và “M2” gửi giám định đều có máu người và thuộc nhóm máu O.

- Trên con dao được niêm phong gửi giám định có máu người, không xác định được nhóm máu do chất lượng dấu vết kém.

- Trên chiếc áo phông cộc tay màu trắng được niêm phong gửi giám định có máu người và thuộc nhóm máu O.”.

Ngày 13/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành thực nghiệm điều tra theo lời khai của bị cáo Phạm Trường V và lời khai của bị hại Vi Văn T.

Ngày 14/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung cơ chế, chiều hướng hình thành thương tích của ông Vi Văn T.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 9390/20/TgT ngày 20/4/2020 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận:

“- Cơ chế hình thành thương tích của Vi Văn T do vật sắc gây nên, chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trái sang phải.

- Theo tình huống thực nghiệm điều tra của Vi Văn T thì dùng dao phay chém vào tay phải gây được thương tích tay phải cho anh Vi Văn T.

- Theo tình huống thực nghiệm điều tra của bị can Phạm Trường V dùng dao phay chém gây được thương tích tay phải cho anh Vi Văn T.

- Con dao gửi giám định gây được thương tích tay phải cho Vi Văn T.”

Ngày 25/4/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn tiến hành cho bị cáo Phạm Trường V, bị hại Vi Văn T và các nhân chứng là Vi Thị L, Bùi Thị S nhận dạng con dao phay mà bị cáo V dùng để chém anh T, kết quả những người nêu trên đều nhận ra đúng con dao phay mà bị cáo V đã dùng để chém ông T.

Quá trình bị cáo xảy ra xô xát với ông T và sau đó bị mọi người đưa đến Công an xã Kim Sơn làm việc, bị cáo bị bầm tím, xây xát ở thái dương, ở cổ. Bị can không đi điều trị tại cơ sở y tế nào và không có yêu cầu đề nghị gì nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Đối với 01 (một) con dao, loại dao phay chuôi bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 28,5cm, phần rộng nhất của lưỡi dao rộng khoảng 07cm màu đen; 01 (một) con dao loại dao phay, chuôi bằng gỗ màu nâu – đen có chiều dài khoảng 11,5cm, bán kính 1,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 22,5cm, phần rộng nhất của lưỡi dao rộng khoảng 5,5cm, lưỡi dao có bầm dính chất màu nâu đỏ và 01 (một) chiếc áo phông cộc tay màu trắng nhãn hiệu “Zara Basic” được niêm phong trong hộp cát tông có dấu giáp lai của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Vi Văn T yêu cầu bị Phạm Trường V phải bồi thường tiền viện phí, chi phí điều trị thương tích theo quy định của pháp luật. Ngày 25/4/2020, bà Lãnh Thị Ch (là mẹ đẻ của V) đã bồi thường cho ông Vi Văn T số tiền 10.000.000 đồng.

Từ những nội dung trên, bản Cáo trạng số 42/CT-VKS-HS ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Phạm Trường V về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, d, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Trường V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố.

Bị hại ông Vi Văn T vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, không có nội dung khai báo gì mới. Về trách nhiệm dân sự, ông T và bị cáo thỏa thuận bị cáo Phạm Trường V phải bồi thường cho ông tiền viện phí, chi phí điều trị thương tích theo quy định của pháp luật với tổng số tiền là 51.000.000 đồng (*Năm mươi một triệu đồng*).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan giữ nguyên những lời khai như đã khai báo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Trường V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 3 (Thuộc trường hợp quy định tại điểm a, d, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Phạm Trường V từ 05 (năm) năm tù đến 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 02/3/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 357, Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự; Điều 246 Bộ luật Tố tụng dân sự. Công nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Phạm Trường V và bị hại ông Vi Văn T, buộc bị cáo Phạm Trường V bồi thường cho ông Vi Văn T số tiền 51.000.000 đồng. Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại 10.000.000 đồng, bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 41.000.000 đồng.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao, loại dao phay, chuôi bằng gỗ dài 12 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 28,5 cm, phần rộng của lưỡi dao rộng 07 cm màu đen; 01 (một) con dao, loại dao phay, chuôi bằng gỗ màu nâu – đen có chiều dài 11,5 cm, bán kính 1,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 22,5 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao rộng 5,5 cm; 01 (một) chiếc áo phông cộc tay màu trắng nhãn hiệu “Zara BaSic” trên áo có chữ “Makes YOURLIFEDELIGHTED” được niêm phong.

5. Về án phí: Miễn cho bị cáo Phạm Trường V không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hội đồng xét xử xét thấy hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người làm chứng là chị Vi Thị L vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của chị L không ảnh hưởng đến kết quả xét xử. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Trường V khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, tang vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Do có mâu thuẫn gia đình, khoảng 16 giờ ngày 01/01/2020 tại gia đình ông Vi Văn T, sinh năm 1972 ở thôn T (nay là thôn L), xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang, Phạm Trường V, sinh năm 1999, trú quán thôn T, xã Đ, huyện S, tỉnh Bắc Giang (là con rể của ông T) đã có hành vi côn đồ dùng dao (loại dao phay có chuôi bằng gỗ, chiều dài chuôi dao khoảng 11,5cm, chiều dài lưỡi dao khoảng 22,5 cm) là hung khí nguy hiểm chém 01 nhát vào tay phải của ông Vi Văn T, gây tổn thương cho ông T 43% sức khỏe.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Trường V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, d, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự. Bản Cáo trạng số 42/CT-VKS-HS ngày 01/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn và bản Luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tại phiên tòa đã truy tố bị cáo Phạm Trường V về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, d, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và không oan đối với bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an ở địa phương. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất

trong gia đình mà bị cáo đã có hành vi côn đồ dùng dao là hung khí nguy hiểm chém 01 nhát vào tay phải của ông Vi Văn T là bố vợ của bị cáo, gây tổn thương cho ông T 43% sức khỏe. Qua đó thể hiện bị cáo là người coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, coi thường pháp luật của Nhà nước. Do đó cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục riêng cũng như để đấu tranh phòng ngừa đối với loại tội phạm này nói chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tác động mẹ đẻ là bà Lãnh Thị Ch bồi thường cho ông Vi Văn T số tiền 10.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Qua đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng chống loại tội phạm này nói chung. Tuy nhiên, bị cáo nhất thời phạm tội, nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Trường V và bị hại ông Vi Văn T cùng thỏa thuận bị cáo Phạm Trường V phải bồi thường cho ông T tiền viện phí, chi phí điều trị với số tiền 51.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường cho ông T 10.000.000 đồng, còn phải bồi thường tiếp 41.000.000 đồng. Xét thấy sự thỏa thuận về bồi thường giữa bị cáo và bị hại là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật, do vậy cần chấp nhận sự thỏa thuận trên. Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 357, Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự; Điều 246 Bộ luật Tố tụng dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho ông T số tiền 41.000.000 đồng.

Đối với bà Lãnh Thị Ch không yêu cầu bị cáo Phạm Trường V phải trả lại bà số tiền 10.000.000 đồng mà bà đã bồi thường cho ông T. Xét thấy đây là S tự nguyện của bà Chanh nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Những vấn đề khác: Trong quá trình bị cáo xảy ra xô xát với ông T và sau đó bị mọi người đưa đến Công an xã Kim Sơn, huyện Lục Ngạn làm việc, bị cáo bị bầm tím, xây xát ở thái dương và ở cổ. Bị cáo không đi điều trị tại cơ sở y tế nào và không có yêu cầu đề nghị gì nên không đặt ra xem xét giải quyết là có căn cứ.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) con dao, loại dao phay, chuôi bằng gỗ màu nâu – đen có chiều dài 11,5 cm, bán kính 1,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại

dài khoảng 22,5 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao rộng 5,5 cm là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) con dao, loại dao phay, chuôi bằng gỗ dài 12 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 28,5 cm, phần rộng của lưỡi dao rộng 07 cm màu đen của gia đình ông Vi Văn T và 01 (một) chiếc áo phông cộc tay màu trắng nhãn hiệu “Zara BaSic” trên áo có chữ “Makes YOURLIFEDELIGHTED” của bị cáo; tại phiên tòa, bị cáo và ông T đều không đề nghị nhận lại những tài sản này. Xét thấy đây là những vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Trường V thuộc diện hộ nghèo nên miễn cho bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, d, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 357, Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự, Điều 246 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Trường V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Trường V 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 02/3/2020).

3. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Phạm Trường V và bị hại ông Vi Văn T. Buộc bị cáo Phạm Trường V bồi thường cho ông Vi Văn T số tiền 51.000.000 đồng. Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho ông T số tiền 10.000.000 đồng, bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho ông T số tiền 41.000.000 đồng.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, đến thời hạn thanh toán, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành án hoặc thi hành án không đầy đủ thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tiền trên số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi

hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao, loại dao phay, chuôi bằng gỗ dài 12 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 28,5 cm, phần rộng của lưỡi dao rộng 07 cm màu đen; 01 (một) con dao, loại dao phay, chuôi bằng gỗ màu nâu – đen có chiều dài 11,5 cm, bán kính 1,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 22,5 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao rộng 5,5 cm; 01 (một) chiếc áo phông cộc tay màu trắng nhãn hiệu “Zara BaSic” trên áo có chữ “Makes YOURLIFEDELIGHTED” được niêm phong.

5. Về án phí: Miễn cho bị cáo Phạm Trường V không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- UBND xã Đ, huyện S, tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đức Nhường